

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 06/1998/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 1 năm 1998

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý tài chính đối với các công ty xổ số kiến thiết

Thi hành Nghị định 59/CP ngày 3/10/1996 của Chính phủ ban hành về quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh đối với các Doanh nghiệp Nhà nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Công ty xổ số kiến thiết như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Công ty xổ số kiến thiết là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực xổ số, có tư cách pháp nhân, được Nhà nước cấp vốn pháp định, có quyền lợi, trách nhiệm thực hiện các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Hoạt động của Công ty xổ số kiến thiết do có đặc thù riêng nên ngoài việc thực hiện Nghị định 59/CP ngày 3/10/1996 và các Thông tư hướng dẫn quản lý tài chính của Bộ Tài chính, Công ty xổ số kiến thiết còn thực hiện những quy định cụ thể tại Thông tư hướng dẫn này.

II. MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Doanh thu của Công ty xổ số kiến thiết:

- 1.1. Doanh thu (doanh thu thực thu) bán vé xổ số kiến thiết, lô tô, xổ số bốc, xổ số cào...
- 1.2. Doanh thu từ hoạt động khác.

2. Chi phí của Công ty xổ số kiến thiết:

Ngoài các khoản chi phí được quy định tại Thông tư 76 TC/TCDN ngày 15/11/1996 của Bộ Tài chính; Công ty xổ số kiến thiết được chi các khoản sau:

- 2.1. Chi trả vé trúng thưởng: Khi xây dựng cơ cấu giải thưởng phải theo đúng quy định của Bộ Tài chính đối với từng loại hình xổ số. Việc chi trả thưởng phải căn cứ vào vé trúng

thường hợp lệ của mỗi đợt vé phát hành và thực tế trả thưởng để xác định.

2.2. Chi hoa hồng đại lý: Chi trả hoa hồng cho đại lý do Công ty xổ số kiến thiết quy định đối với từng loại hình xổ số và áp dụng cho từng thời gian, từng khu vực cụ thể.

Hoa hồng trả cho đại lý do Công ty xổ số kiến thiết quy định nói trên tối đa không quá 13% doanh thu bán vé đối với các tỉnh đồng bằng, thành phố và không quá 15% đối với các tỉnh miền núi, Tây Nguyên.

2.3. Chi tiền lương: Công ty xổ số kiến thiết căn cứ vào Nghị định 28/CP ngày 28/3/1997 của Chính phủ về đổi mới tiền lương, Thông tư 13/LĐTBXH-TT ngày 10/4/1997 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về hướng dẫn phương pháp xây dựng định mức lao động đối với các doanh nghiệp Nhà nước để xây dựng đơn giá tiền lương, chấp hành các quy định quản lý và xác định định mức chi phí tiền lương cụ thể.

2.4. Chi về vé xổ số kiến thiết: Khoản chi về vé xổ số được xác định căn cứ vào giá cả thanh toán thực tế với cơ sở in vé do Công ty xổ số kiến thiết đặt hàng thông qua ký hợp đồng kinh tế cộng với các chi phí vận chuyển xếp dỡ, bảo quản, phụ phí hợp lệ (nếu có). Các khoản chi này phải có hoá đơn, chứng từ hợp lệ theo chế độ quy định.

2.5. Chi quay số mở thưởng: Bao gồm chi phí thuê hội trường, chi bồi dưỡng hội đồng giám sát, chứng kiến quay số mở thưởng, người phục vụ...

Chi thanh huỷ vé bán không hết, thanh huỷ vé lưu trữ hết thời hạn: Bao gồm chi bồi dưỡng hội đồng giám sát, chứng kiến thanh huỷ vé. Mức chi bồi dưỡng hội đồng giám sát, chứng kiến quay số mở thưởng, hội đồng thanh huỷ vé bán không hết, rút cuống vé trúng thưởng xổ số lô tô... do Công ty xổ số kiến thiết xây dựng và đăng ký với Cục quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp tỉnh hoặc thành phố trên nguyên tắc phù hợp với giá cả thị trường từng địa phương và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong việc chứng kiến, giám sát quay số mở thưởng, thanh huỷ vé bán không hết. Căn cứ để chi bồi dưỡng là bảng theo dõi số buổi tham gia làm việc của các thành viên.

2.6. Chi đóng góp cho khối liên kết (nếu có): là khoản đóng góp cho hoạt động chung của khối liên kết được sử dụng cho những nội dung chủ yếu như: Chi đóng dấu vé (nếu có); chi phí xếp vé cho các tỉnh, thành phố; chi bồi dưỡng hội đồng quay số mở thưởng; đưa tin kết quả mở thưởng; chi phục vụ công tác kiểm tra; phụ cấp kiêm nhiệm ban thường trực hội đồng;